

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI SÀI GÒN (Mã chứng khoán SHC)

(Giấy chứng nhận DKKD số 0302590764 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15 tháng 04 năm 2002, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 13 tháng 12 năm 2013)

Địa chỉ: 422 Nguyễn Tất Thành, phường 18, Quận 4; Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 38261627; **Fax:** 39404300;

Website: www.saigonmaritime.vn.

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Nguyễn Thị Vân Anh, Tổng Giám đốc Công ty.

Số điện thoại: (84-8) 38261627 số fax: (84-8) 39404300

MỤC LỤC

1. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:.....	4
2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:	5
3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:.....	5
4. Quá trình tăng vốn của công ty:	7
5. Cơ cấu tổ chức công ty:	9
5.1 Sơ đồ:	9
5.2 Chức năng nhiệm vụ:	10
6. Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ (nếu các quy định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực); Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỉ lệ nắm giữ):.....	12
6.1 Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty:	12
6.2 Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ (nếu các quy định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực:	13
6.3 Cơ cấu cổ đông đến thời điểm 21/03/2017:	13
6.4 Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng :.....	13
7. Hoạt động kinh doanh:.....	14
8. Hoạt động Marketing	15
9. Các hợp đồng mà Công ty đã và đang được thực hiện.....	17
10. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.	18
11.1 Vị thế của công ty trong ngành;	18
11.2 Triển vọng phát triển của ngành.....	19
12. Chính sách đối với người lao động	19
12.1 Số lượng người lao động:.....	19
12.2 Chính sách cho người lao động:.....	19

12.3	Chính sách tuyển dụng đào tạo:	20
13.	Chính sách cổ tức	20
14.	Tình hình tài chính	21
14.1	Trích lập các Quỹ theo luật định	21
14.2	Tổng dư nợ vay	21
14.3	Tình hình công nợ hiện nay:	21
15.	Các chỉ tiêu tài chính cơ bản	23
16.	Tài sản:	24
16.1	Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 31/12/2016	24
16.2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	24
17.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.	24
17.1	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017-2018	24
17.2	Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	25
18.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...): không có	26
19.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh:	26
20.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: không có.	26
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	26
1.	Hội đồng quản trị:	26
2.	Ban kiểm soát:	31
3.	Ban tổng giám đốc:	32
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty:	33
III.	PHỤ LỤC	34

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

I. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

- Tên gọi Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI SÀI GÒN;**
- Tên giao dịch: **SAIGON MARITIME JOINT STOCK CO.LTD;**
- Tên viết tắt: **SMC;**
- Trụ sở chính: 422 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, Tp.HCM;
- Điện thoại: (84 8) - 38261 627 Fax: (84 8) - 39404 300;
- Email: shc@saigonmaritime.vn – Website: saigonmaritime.vn;
- Vốn điều lệ đăng ký hiện nay: 43.095.500.000 đồng (Bốn mươi ba tỷ không trăm chín mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng);
- Vốn điều lệ thực góp: 43.095.500.000 đồng (Bốn mươi ba tỷ không trăm chín mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng);
- Logo:



- Mã số thuế: 0302590764;
- Nơi mở tài khoản: Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Tp.HCM;
- Tài khoản số: 007-100.0286645;
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 15/04/2002;
- Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Thị Vân Anh, Tổng Giám đốc Công ty;
- Giấy chứng nhận DKDN: số 4103000942 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 15 tháng 04 năm 2002. Đăng ký thay đổi lần thứ 15 với mã số doanh nghiệp là 0302590764 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13 tháng 12 năm 2013 (gồm 21 mã ngành).
- Thông tin về ngành nghề kinh doanh chính:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: <i>Dịch vụ môi giới hàng hải, đại lý tàu biển. Dịch vụ cung ứng tàu biển. Đại lý container. Đại lý giao nhận hàng hóa bằng đường biển, hàng không, đường bộ.</i>	5229 (Chính)
2	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ: <i>Vận tải đa phương thức (đường bộ)</i>	4933
3	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương: <i>Vận tải đa phương thức (đường</i>	5012

	<i>hiển). Kinh doanh vận tải hàng hóa đường biển.</i>	
4	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa: <i>Vận tải đa phương thức (đường sông)...</i>	5022
12	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê: <i>Cho thuê văn phòng. Kinh doanh kho bãi. Kinh doanh nhà ở...</i>	6810
<u>Nghành nghề mới bổ sung:</u> (Giấy xác nhận số 540686/15, ngày 29 tháng 12 năm 2015)		
21	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác...	4759
22	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.	4649
23	Sản xuất đồ điện dân dụng.	2750
24	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.	4719
25	Sản xuất thiết bị điện khác.	2790
26	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại.	2599

Hoạt động kinh doanh chính: Dịch vụ môi giới hàng hải, đại lý tàu biển, Dịch vụ cung ứng tàu biển. Đại lý container. Đại lý giao nhận hàng hóa bằng đường biển, hàng không, đường bộ (MS: 5229)

2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: SIIC
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 4.309.550 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Tổ chức đăng ký giao dịch: 0 cổ phiếu.
- Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại công ty sẽ tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
 - Tại thời điểm ngày 21/03/2017, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 56.849 cổ phần - tỷ lệ 1,32% trên tổng số vốn điều lệ.

3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Hàng hải Sài Gòn là doanh nghiệp nhà nước, được thành lập từ năm 1998 theo Quyết định 630/HĐQT ngày 17/12/1998 của Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Công ty mẹ). Công ty chính thức chuyển sang cổ phần theo Quyết định số 538/QĐ/BGTVT ngày 01/03/2002 của Bộ Trưởng Bộ GTVT và theo

giấy đăng ký kinh doanh số 4103000942 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 15 tháng 04 năm 2002. Sau nhiều lần thay đổi đăng ký do tăng vốn điều lệ, thay Tổng giám đốc, thêm mã ngành,...Hiện tại là đăng ký thay đổi lần thứ 15 với mã số doanh nghiệp 0302590764 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13 tháng 12 năm 2013 (gồm 21 mã ngành), và ngày 29 tháng 12 năm 2015 Công ty bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh tổng cộng hiện có là 27 mã ngành. Do tình hình kinh doanh thay đổi nên có một số ngành đến nay Công ty vẫn chưa triển khai phát triển được.;

- Từ một doanh nghiệp nhỏ (chỉ có 01 trụ sở chính tại 422 Nguyễn Tất Thành), hạch toán phụ thuộc vào Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam sau khi chuyển sang Công ty cổ phần hạch toán độc lập, Hàng hải Sài Gòn đã đạt được mức độ tăng trưởng khá về doanh thu và lợi nhuận, mức cổ tức thời điểm cao nhất từ 15%-20%. Công ty đã phát triển thêm tổ chức như:
 - + Chi nhánh Cần Thơ (tháng 5/2002);
 - + Chi nhánh Miền Bắc – Hà Nội (tháng 5/2002);
 - + Văn phòng đại diện tại An Giang (tháng 9/2003);
 - + Xưởng sửa chữa và bảo quản phương tiện vận tải (tháng 11/2003);
 - + Chi nhánh Hải Phòng (tháng 10/2004);
 - + Thành lập công ty con: Công ty TNHH Đồ gỗ Vạn Phú (tháng 3/2004) vốn điều lệ: 1.500.000.000đ (Một tỷ năm trăm triệu đồng);
 - + Thành lập công ty con: Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Tân Á Long (tháng 3/2004) vốn điều lệ: 600.000.000đ (Sáu trăm triệu đồng);
 - + Tháng 2/2005, Công ty cổ phần Hàng hải Sài Gòn đạt chứng nhận ISO 9001:2000.
 - Năm 2003 Công ty cổ phần Hàng hải Sài Gòn phát hành thêm 5 tỷ đồng mục đích tăng vốn điều lệ để phát triển thêm cơ sở, đóng mới thêm sà lan. Vốn điều lệ của Công ty thời điểm 31/12/2003 là 14 tỷ đồng;
 - Tháng 7/2006: Cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM ngày 11/07/2006 theo QĐ số 56/UBCK với tổng số lượng 1.400.000 cổ phiếu (14 tỷ đồng);
 - Ngày 21 tháng 5 năm 2009 Công ty chuyển sàn giao dịch do vốn điều lệ dưới 80 tỷ từ Trung tâm giao dịch chứng khoán TPHCM sang Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội. Giấy chứng nhận niêm yết của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội số 14/GCN-TTGDHN, với vốn điều lệ là 3.709.550 cổ phiếu.
- Trong năm 2009, Công ty đóng mới sà lan Đông Phương 68 (sức chở 81 teus) với chi phí hơn 9 tỷ đồng;
- Quyết định số 162/QĐ-SGDHN, của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc hủy niêm yết bắt buộc đối với cổ phiếu của Công ty Cổ phần Hàng hải Sài Gòn kể từ ngày 21/05/2013, lý do hủy niêm yết: Căn cứ quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 60 Nghị định số 58/2012/ND-CP ngày 20/7/2012 và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2012, Công ty

có lỗ lũy kế tính đến ngày 31/12/2012 là -59.699.694.209 đồng, vượt quá vốn điều lệ thực góp là 43.095.500.000 đồng;

4. Quá trình tăng vốn của công ty:

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	VĐL tăng thêm (triệu đồng)	VĐL sau phát hành (triệu đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
lần đầu	Tháng 3/2002		9.000	Cổ phiếu phổ thông	- QĐ 538/2002/QĐ-BGTVT ngày 01/03/2002 của Bộ Trưởng Bộ GTVT; - Giấy chứng nhận ĐKKD lần đầu số 4103000942 ngày 15/04/2002 do Sở KHĐT TPHCM cấp.
1	2003	5.000	14.000	Phát hành cổ phiếu phổ thông	- QĐ số 56/UBCK-GPNY ngày 11/7/2006 QĐ cấp giấy phép niêm yết cổ phiếu cho CTCPHSG; - Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch tăng vốn từ 9 tỷ đồng lên 14 tỷ trong năm 2003 - Giấy chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán số 21/2006/GCNCP-CNTTLK ngày 02/8/2006 - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu gửi UBCK - Giấy chứng nhận ĐKKD số 4103000942 thay đổi lần thứ 6 ngày 22/5/2006 do SKHĐT TPHCM cấp với vốn điều lệ là 14.000.000.000 đồng
2	Quý 1/2007	16.000	30.000	Phát hành cổ phiếu phổ thông	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 171/IT-HĐQT ngày 30/6/2006 v/v Phát hành thêm cổ phiếu để huy động vốn đầu tư cho dự án cao ốc văn phòng..... - Giấy chứng nhận đăng ký phát hành thêm cổ phiếu số 64/UBCK-ĐKPH do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 08/12/2006 - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu gửi UBCK; - Giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần thứ 8 ngày 15/9/2007 do SKHĐT TPHCM cấp với vốn điều lệ 30.000.000.000 đồng
3	Quý 1/2009	7.095,5	37.095,5	Phát hành cổ phiếu phổ thông,	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 109/BBĐHĐCĐ/2009 ngày 27/3/2009 v/v thông qua thay đổi vốn điều lệ của công ty là: 37.095.500.000 đồng - QĐ số 340UBCK-GCN ngày 10/10/2008, cấp giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng cho Công ty cổ phần Hàng hải Sài

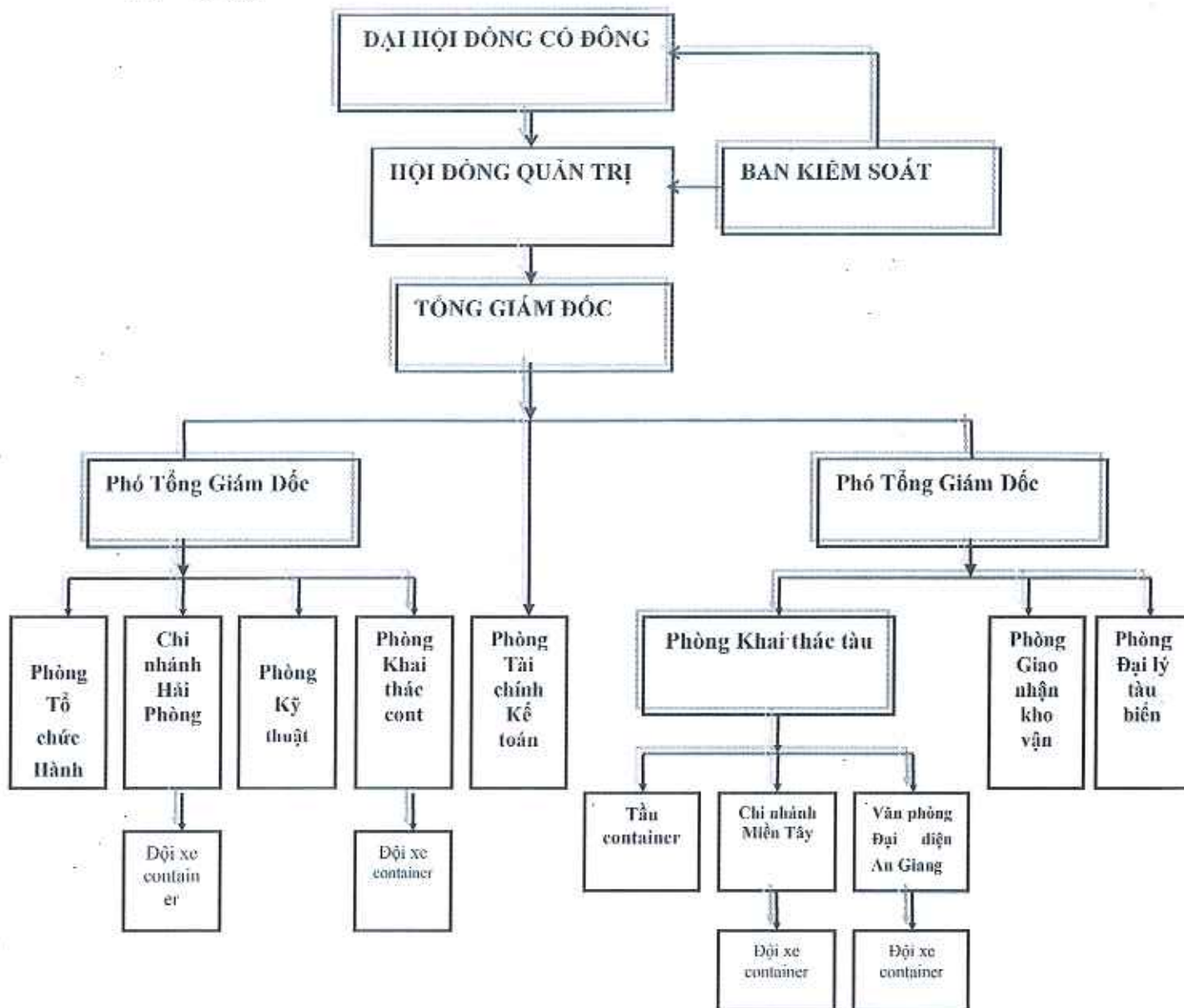
Công ty Cổ phần Hàng hải Sài Gòn

					<p>Gòn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu gửi UBCK - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 9 ngày 06/3/2009 do SKHĐT TPHCM cấp với vốn điều lệ 37.095.500.000 đ (Ba mươi bảy tỷ không trăm chín mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng)
4	2012	6.000	43.095,5	Phát hành cổ phiếu phổ thông	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 293/BB-SHC ngày 26/5/2012 v/v thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty theo kết quả phát hành riêng. - Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 21/2006/GCNCP-CNVSD-4 ngày 10/08/2012 - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu gửi UBCK - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 14 ngày 17/7/2012 do SKHĐT TPHCM cấp với vốn điều lệ là 43.095.500.000 đ (Bốn mươi ba tỷ không trăm chín mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng)

(Nguồn: CTCP Hàng hải Sài Gòn)

5. Cơ cấu tổ chức công ty:

5.1 Sơ đồ:



Công ty có cơ cấu tổ chức theo mô hình Công ty đại chúng gồm có Đại hội đồng cổ đông, hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban chuyên ngành khác.

5.2 Chức năng nhiệm vụ:

➤ **Đại hội đồng Cổ đông**

Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty, Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty có quyền quyết định tỷ lệ trả cổ tức hàng năm; phê chuẩn báo cáo tài chính hàng năm; bầu và bãi miễn HĐQT, BKS; bổ sung và sửa đổi điều lệ; quyết định loại và số lượng cổ phần phát hành; sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty; tổ chức lại và giải thể Công ty v.v...

➤ **Hội đồng Quản trị**

Hội đồng quản trị (HDQT) do Đại hội cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc Đại hội đồng Cổ đông. Hội đồng quản trị có quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng Giám Đốc và những cán bộ quản lý khác. Hội đồng Quản trị quyết định kế hoạch kinh doanh và ngân sách hàng năm; quyết định cơ cấu bộ máy tổ chức của Công ty; đề xuất mức cổ tức, hình thức trả cổ tức và tạm ứng cổ tức v.v...Hội đồng quản trị hiện có 5 thành viên, nhiệm kỳ 5 năm và có thể được bầu lại.

➤ **Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát (BKS) là cơ quan có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính v.v... nhằm bảo vệ các lợi ích hợp pháp cho các cổ đông. Hiện có 01 thành viên ban kiểm soát, nhiệm kỳ của thành viên BKS là 5 năm và có thể được bầu lại.

➤ **Tổng giám đốc**

Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và được thông qua hàng năm tại Đại hội cổ đông thường niên, là người tổ chức điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo định hướng và kế hoạch đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tổng giám đốc có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của HĐQT.

➤ **Phó tổng giám đốc (1):**

Chịu trách nhiệm quản lý, là người giúp việc cho Tổng Giám đốc trong quản lý, chỉ đạo điều hành các hoạt động kinh doanh của phòng Khai thác container, chi nhánh Miền Bắc (Hà Nội), chi nhánh Hải Phòng.

➤ **Phó tổng giám đốc (2):**

Chịu trách nhiệm quản lý, là người giúp việc cho Tổng Giám đốc trong quản lý, chỉ đạo điều hành các hoạt động kinh doanh của phòng Khai thác tàu, phòng Đại lý tàu biển, phòng Giao nhận kho vận.

Trợ giúp Ban điều hành quản lý các chức năng khác là các phòng quản lý gián tiếp gồm phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kỹ thuật.

➤ **Phòng Tổ chức hành chính –IT :**

Nhiệm vụ giữ vệ sinh môi trường, bảo đảm an toàn lao động, chăm sóc sức khỏe cho người lao động.

Tổ chức công tác bảo đảm an ninh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Công ty.

Quản lý hồ sơ nhân sự toàn Công ty, tiếp nhận – phân phối – lưu trữ các tài liệu liên quan đến quy định của pháp luật theo quy định của Tổng giám đốc Công ty.

Phụ trách công tác tiền lương, bảo hiểm, tuyển dụng, đào tạo, nâng lương, nâng bậc của Công ty.

Tham mưu, giúp việc cho Tổng giám đốc về lĩnh vực Công nghệ thông tin của toàn Công ty nhằm tối ưu hóa hệ thống, bảo mật, an toàn dữ liệu.

➤ **Phòng Tài chính kế toán:**

Xây dựng kế hoạch tài chính hàng quý, hàng năm. Theo dõi các nguồn vốn đầu tư.

Xây dựng cơ chế quản lý tài sản của Công ty, quản lý doanh thu, chi phí.

Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận cho Công ty.

Nghiên cứu phân tích và xử lý các mối quan hệ tài chính của Công ty.

Phân tích báo cáo tài chính, đưa ra những dự báo tình hình tài chính trong tương lai.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Kế toán trưởng theo Luật Kế toán.

Tổ chức triển khai công tác kế toán trong Công ty theo đúng Luật Kế toán, theo các chuẩn mực kế toán, và các quy định của Bộ tài chính, của pháp luật hiện hành.

Theo dõi đôn đốc công nợ của Công ty.

Thực hiện quản lý phòng Tài chính kế toán theo chức năng nhiệm vụ mà Công ty quy định.

➤ **Phòng Kỹ thuật:**

Sửa chữa bảo dưỡng thường xuyên và định kỳ đăng kiểm các phương tiện tài sản của Công ty

➤ **Phòng Khai thác tàu – Văn phòng đại diện An Giang và chi nhánh Cần Thơ:**

Khai thác, giao nhận vận chuyển container hàng hóa nội địa và xuất nhập khẩu (cont khô và cont lạnh) từ các tuyến miền Tây Nam bộ về Thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại, bằng đường sông và đường bộ.

➤ **Phòng Khai thác container và chi nhánh Hải Phòng:**

Khai thác, giao nhận vận chuyển container hàng hóa nội địa đến các tỉnh lân cận và giao nhận vận chuyển container hàng hóa xuất nhập khẩu từ các tỉnh miền Bắc vào miền Nam và ngược lại, bằng đường biển và đường bộ.

➤ **Phòng Đại lý tàu biển:**

Cung cấp dịch vụ môi giới và đại lý hàng hải cho các chủ tàu và nhà khai thác tàu.

➤ **Phòng Giao nhận kho vận:**

Đại lý giao nhận, khai thuê hải quan hàng nhập, hàng xuất.

Kinh doanh cho thuê kho bãi.

6. Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ (nếu các quy định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực); Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỉ lệ nắm giữ):

6.1 Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty:

STT	HỌ TÊN	SỐ CMT/ Giấy CNĐKKD	ĐỊA CHỈ	SỐ LƯỢNG CP	% /VDL
1	NGUYỄN ĐẠI THẮNG	011604288	139/2 Nguyễn Thái Học, Ba Đình, Hà Nội	654.950	15%
2	NGUYỄN MINH THẮNG	025312375	2D2, 12 Lô R1-1, Sky Garden, P. Tân Phong, Q.7, HCM	636.280	15%
3	NGUYỄN XUÂN PHÚ	111103938	Tầng 12 Tòa nhà Vinaconex9 Đường Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội	600.000	14%
4	NGUYỄN THỊ VĂN ANH	025312370	2D2 -12 Lô R1-1, KP Sky Garden, Phường Tân Phong, Quận 7 Hồ Chí Minh	486.300	11%
5	TỔNG CÔNG TY HÀNG	0100104595	Số 1 Đào Duy Anh, phường	437.400	10%

HOÀI VIỆT NAM – TNHH MTV	Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội		
TỔNG CỘNG		2.814.930	65%

Nguồn: Công ty cổ phần Hàng hải Sài Gòn

6.2 Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ (nếu các quy định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực:

Công ty Cổ phần Hàng Hải Sài Gòn được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302590764 ngày 15/04/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 13/12/2013. Theo qui định của Luật doanh nghiệp, đến thời điểm hiện tại, số lượng cổ phiếu do cổ đông sáng lập của Công ty Cổ phần Hàng Hải Sài Gòn đã hết thời hạn hạn chế chuyển nhượng.

6.3 Cơ cấu cổ đông đến thời điểm 21/03/2017:

CỔ ĐÔNG	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %/ VĐL thực góp
I - Cổ đông trong nước	845	4.252.701	98,68%
- Tổ chức	29	481.537	11,17%
- Cá nhân	816	3.771.164	87,51%
II - Cổ đông nước ngoài	45	56.849	1,32%
- Tổ chức	5	29.280	0,68%
- Cá nhân	40	27.569	0,64%
III - Cổ phiếu quỹ	-	-	-
Tổng cộng	890	4.309.550	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 21/03/2017 của CTCP Hàng hải Sài Gòn

6.4 Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng :

❖ Công ty mẹ: không có.

❖ Công ty con:

Công ty TNHH Vạn Phú:

- Tên công ty : CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VẠN PHÚ
- Tên giao dịch : VAN PHU WOODEN FURNITURE LIMITED COMPANY.
- Địa chỉ trụ sở chính: số 5/28 ấp Bình Đức, xã bình Hòa, huyện thuận An, tỉnh Bình Dương.
- Ngành nghề kinh doanh: Mua bán gỗ và nguyên liệu gỗ, sản phẩm gỗ các loại. Sản xuất gia công các mặt hàng từ nguyên liệu gỗ.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4604000004, do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Dương cấp ngày 16 tháng 12 năm 2003.
- Vốn điều lệ: 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng).
- Tỷ lệ vốn góp của SHC tại Công ty: 1.500.000.000 đồng (tính theo mệnh giá) tương ứng tỷ lệ 100%/VĐL
- ✓ Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Phú đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động, từ tháng 6 năm 2009 cho đến nay vẫn chưa hoàn tất mọi thủ tục liên quan đến giải thể với các cơ quan chức năng liên quan. Tại thời điểm 31/12/2015 và 31/12/2016, Công ty không phát sinh giao dịch nào với Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Phú.

Trong các năm qua, do không có phát sinh giao dịch của công ty con nên CTCP Hàng Hải Sài Gòn không lập Báo cáo tài chính hợp nhất do đó Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C không có yêu cầu của CTCP Hàng Hải Sài Gòn lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

❖ Những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty

Công ty TNHH Vạn Phú đã trình bày tại mục Công ty con.

7. Hoạt động kinh doanh:

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là dịch vụ cung ứng tàu biển, môi giới hàng hải, đại lý tàu biển. Đại lý container; vận tải đa phương thức (đường biển, đường sông, đường bộ); đại lý giao nhận hàng hóa đường biển, hàng không, đường bộ, cụ thể:

✚ Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016		6 tháng năm 2017	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)
DT vận tải đường sông	42.299.770.379	39,82%	35.379.813.117	32,96%	18.988.908.078	31,72%
DT Đại lý hàng hải	3.364.932.511	3,17%	3.755.238.439	3,50%	1.859.085.499	3,11%
DT vận chuyển nội địa Nam <-> Bắc	55.892.983.906	52,61%	63.734.712.356	59,37%	37.135.621.443	62,03%
DT giao nhận kho bãi	4.672.563.223	4,40%	4.485.841.676	4,18%	1.882.453.708	3,14%
Tổng cộng	106.230.250.019	100%	107.355.605.588	100%	59.866.068.728	100%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC 6 tháng năm 2017 do Công ty tự lập

✚ Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016		6 tháng năm 2017	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)

Công ty Cổ phần Hàng hải Sài Gòn

LN góp DV vận tải đường sông	6.719.301.219	6,33%	1.825.875.527	1,70%	915.461.187	1,53%
LN góp DV Đại lý Hàng hải	2.128.295.415	2,00%	2.329.490.549	2,17%	1.215.016.882	2,03%
LN góp vận chuyển nội địa Nam <-> Bắc	6.519.793.026	6,14%	6.867.050.775	6,40%	2.686.006.540	4,49%
LN góp DV giao nhận kho bãi	1.282.203.071	1,21%	1.182.191.566	1,10%	387.445.473	0,65%
Tổng cộng	16.649.592.731	15,67%	12.204.608.417	11,37%	5.203.930.082	8,69%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC 6 tháng năm 2017 do Công ty tự lập

8. Hoạt động Marketing

Hàng hải Sài Gòn hết sức quan tâm đến hoạt động Marketing để chăm sóc khách hàng cũ, tiếp cận và thu hút khách hàng mới, khách hàng tiềm năng bằng uy tín chất lượng dịch vụ của Công ty.

Tất cả trưởng phó phòng nghiệp vụ, nhân viên tiếp thị và Tổng Giám đốc đều coi trọng công tác tiếp thị với khách hàng, phương pháp tiếp cận khách hàng chủ yếu là trực tiếp và giữ liên lạc thường xuyên qua việc thông báo dịch vụ, lịch tàu được cập nhật, gửi đến tận tay người có trách nhiệm của khách hàng. Định kỳ hàng tháng Ban Tổng Giám đốc có các cuộc thăm dò trao đổi với khách hàng lớn, khách hàng tiềm năng, cùng tìm biện pháp giải quyết vướng mắc, mà các nhân viên nghiệp vụ chưa giải quyết hoặc giải quyết chưa thấu đáo.

Trong thời gian tới, Công ty đặt ra chiến lược tạo ra một mạng lưới khách hàng đông đảo thông qua việc áp dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng mức giá cạnh tranh..

Vận tải container miễn Tây

Dịch vụ vận tải bằng tàu container loại nhỏ, chạy nhanh, có trang thiết bị hiện đại, cung cấp điện cho container lạnh, dịch vụ khép kín từ cửa kho nhà máy cho tới lúc giao hàng cho tàu biển xuất đi nước ngoài. Hàng Hải Sài Gòn khai thác dịch vụ vận chuyển xuất khẩu chủ yếu của hai khu vực An Giang, Cần Thơ và các tỉnh lân cận

Đại lý hàng hải

Đại lý hàng hải có nhiệm vụ nhận các yêu cầu của chủ tàu nước ngoài về gom hàng, giao hàng và dàn xếp các công việc phục vụ tàu tại cảng trong thời gian tàu ở Việt Nam (làm các thủ tục cho tàu ra vào cảng, xin hoa tiêu, xếp dỡ hàng hoá v.v..). Đại lý hàng hải được chủ tàu (các hãng vận tải hàng hoá rời) chỉ định thay mặt và đại diện cho quyền lợi hợp pháp của họ tại Việt Nam để khai thác vận tải hàng hoá.

Tuy ra đời rất lâu sau các công ty đại lý hàng hải khác, nhưng Hàng hải Sài Gòn cũng nhanh chóng chiếm lĩnh được phần nào khách hàng nước ngoài. Điểm mạnh của Công ty là niềm tin của chủ tàu, người thuê tàu, đó là trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm xử lý tình huống và uy tín và khả năng giao tiếp của lãnh đạo và cán bộ nghiệp vụ.

Giao nhận xuất nhập khẩu

Đây là dịch vụ đảm nhận công việc vận chuyển hàng hoá xuất nhập khẩu từ điểm đầu đến điểm cuối cho chủ hàng. Bao gồm các công việc gom hàng lẻ, nhận hàng tại kho, đóng gói hàng, lưu kho, đăng ký hãng tàu (booking), làm thủ tục hải quan, vận chuyển hàng hoá và các công việc khác để giao hàng tại địa điểm nhận theo yêu cầu.

Cũng như đại lý hàng hải, tất cả cán bộ nhân viên của đơn vị đều còn rất trẻ, nhiệt tình và hăng say với công việc lại được sự ủng hộ và hợp tác rất chặt chẽ từ các khách hàng lớn như Tập đoàn SUNHOUSE; Công ty Hoàng Mai,.. nên đã nhanh chóng tạo được niềm tin với khách hàng, tuy tăng giảm có lúc khác nhau, nhưng dịch vụ này cũng khá ổn định, trong điều kiện cạnh tranh, giảm giá, với hàng ngàn doanh nghiệp cùng chung ngành nghề.

Khai thác kho bãi

Với một diện tích kho không lớn, chỉ có hơn 600m², nhưng nhờ có vị trí địa lý thuận lợi, xe tải ra vào thường xuyên, lại có cách quản lý khoa học nên diện tích khai thác kho luôn luôn kín chỗ. Đây là dịch vụ tuy không lớn nhưng hiệu quả thực tế cao, góp phần vào lợi ích chung của công ty.

Cung ứng hàng hải (ship's spare part)

Cũng như các dịch vụ khác, cung ứng và dịch vụ hàng hải lúc này muốn tồn tại được phải là người luôn thỏa mãn yêu cầu cao nhất của khách hàng, nhất là các thuyền trưởng, các đại lý, vì thể phương châm xuyên suốt của công tác này là phục vụ 24/7, bởi vậy luôn nhận được sự giúp đỡ, ủng hộ của các chủ tàu, đại lý, đặc biệt là sự ủng hộ của Gemadept, Vinalines và một số chủ tàu khác.

Trình độ công nghệ

Công ty đã áp dụng ngay từ đầu quy trình công nghệ tiên tiến nhất trong vận tải “từ kho đến kho” và coi chất lượng hàng hóa chuyên chở là khâu đột phá để thu hút sự tín nhiệm của khách hàng. Do đó được nhiều doanh nghiệp có uy tín lớn trong xuất khẩu thủy hải sản của Đồng bằng Sông Cửu Long sử dụng dịch vụ.

Trong dịch vụ vận tải điều khách hàng quan tâm lớn nhất là thời gian vận chuyển, có thể khẳng định đây là điểm mạnh trong hoạt động của Hàng hải Sài Gòn, với công việc phức tạp và phân tán tại các cảng khu vực thành phố Hồ Chí Minh, đặc trưng hàng đông lạnh là luôn phải giữ đúng nhiệt độ cài đặt, và phải là những container cuối cùng được

xếp lên tàu nhưng nhờ đội ngũ CBNV chuyên nghiệp, nên có thể nói thời gian đạt độ chính xác tới 99% và chất lượng nhiệt độ ở mức 95%.

Nhìn chung cơ sở hạ tầng, thiết bị máy móc của Công ty tương đối phù hợp và đáp ứng được nhu cầu sản xuất kinh doanh trong thời điểm hiện tại do được đầu tư trong giai đoạn gần đây theo những công nghệ mới. Bên cạnh đó công ty áp dụng triệt để ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành kinh doanh nghiệp vụ kho bãi, giao nhận vận chuyển, container,..v.v..

Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Công ty Cổ Phần Hàng hải Sài Gòn đảm bảo cho mọi cán bộ nhân viên được đào tạo, huấn luyện tốt nhất để họ có năng lực, trình độ chuyên môn & nghiệp vụ giỏi, ứng xử văn hóa, hoàn thành nhiệm vụ, quyền hạn được giao hiệu quả, trong một tập thể đoàn kết, hòa hợp, vì lợi ích lâu dài của công ty, khách hàng cũng như của mọi thành viên

Vận tải container Bắc - Nam

Đây là tuyến vận tải sử dụng hình thức “từ kho đến kho” hàng hóa được chuyên chở trong container. Người gửi hàng tự xếp hàng (đóng hàng) vào thùng container dưới sự giám sát chặt chẽ của người quản lý, xong được niêm phong cấp chì trong suốt quá trình vận chuyển cho tới khi giao tận cửa kho của người nhận hàng. Vì vậy độ an toàn cả về số lượng, chất lượng đều rất cao. Để thực hiện dịch vụ này, Hàng hải Sài Gòn đã đầu tư gần 20 xe container đầu kéo có tính năng kỹ thuật hiện đại, đồng thời ký kết hợp đồng lưu chỗ với các hãng tàu biển lớn như Vinalines, Gemadept, Tân Cảng, Biển Đông, Vinafco, v.v... để bảo đảm yêu cầu của khách hàng cả về thời gian và số lượng.

9. Các hợp đồng mà Công ty đã và đang được thực hiện năm 2016

TT	Đối tác	Hợp đồng	Tổng giá trị hợp đồng (đồng)	Thời hạn
01	Công ty cổ phần Nam Việt	Vận chuyển đường sông	8.840.766.316	1 năm
02	Công ty cổ phần Thủy Sản NTSF	Vận chuyển đường sông	5.895.211.308	1 năm
03	Công ty CP Rau quả Thực Phẩm An Giang	Vận chuyển đường sông	2.875.675.000	1 năm
04	Công ty Vận tải biển Container Vinalines	Vận tải Nam <-> Bắc	10.802.430.000	1 năm
05	Công ty cổ phần Tập đoàn SUNHOUSE	Vận chuyển Nam <-> Bắc	8.227.214.500	1 năm
06	Công ty Day đồng CFT	Vận chuyển Nam <-> Bắc	8.607.005.000	1 năm
07	Công ty TNHH Điện máy AQUA	Vận chuyển Nam <-> Bắc	8.626.545.504	1 năm
08	Công ty TNHH Thương mại Hiếu	Vận chuyển Nam	7.450.273.920	1 năm

	Bắc	↔ Bắc		
.09	Công ty TNHH Công Nghệ Tin Học Viễn Sơn	Thuê kho bãi	1.446.857.042	1 năm

Nguồn: CTCP Hàng hải Sài Gòn

10. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015, 2016 và 6 tháng 2017

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm 2016 & 2015	6 tháng 2017
1. Tổng giá trị tài sản	55.496.400.143	75.719.814.565	36,44%	76.453.082.674
2. Vốn chủ sở hữu	39.329.351.615	43.659.612.838	11,00%	45.087.207.265
3. Doanh thu thuần	106.230.250.019	107.355.605.588	1,05%	59.866.068.728
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.989.405.777	5.604.040.020	(43,90%)	1.974.215.625
5. Lợi nhuận khác	3.434.885.266	152.506.931	(95,56%)	50.052.930
6. Lợi nhuận trước thuế	13.424.291.043	5.756.546.951	(57,12%)	1.784.493.034
7. Lợi nhuận sau thuế	13.118.422.316	4.330.261.223	(66,98%)	1.427.594.427
8. Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)	9.126	10.130	11%	10.462

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC 6 tháng năm 2017 do Công ty tự lập

11. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

11.1 Vị thế của công ty trong ngành;

Là doanh nghiệp nhỏ, chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước trong ngành hàng hải, tuy nhiên Hàng hải Sài Gòn đã tạo lập được thương hiệu cho riêng mình, tuy chưa đạt đến mức doanh nghiệp có vốn lớn, nhưng đã có những dịch vụ căn cơ, có thị phần lớn trong một vài lĩnh vực. Hai dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu của Công ty chiếm thị phần đáng kể so với các doanh nghiệp cùng ngành trên cả nước, đó là Vận tải container Bắc Nam, Vận tải container miền Tây.

Nhờ có định hướng đúng theo hướng phát triển của ngành, Công ty mạnh dạn đầu tư cơ sở vật chất mới, hiện đại, có một bộ máy năng động luôn hướng vào hoàn thiện các dịch vụ giao nhận, luôn giữ vững quy mô phát triển, ổn định tài chính, mở rộng quan hệ với nhiều đối tác khách hàng, các hãng vận chuyển, các nhà giao nhận trong và ngoài nước, đến nay Công ty đã là một doanh nghiệp được nhiều khách hàng tín nhiệm.

11.2 Triển vọng phát triển của ngành.

Trong lĩnh vực vận tải biển Việt Nam, theo quy hoạch phát triển ngành vận tải biển Việt Nam định hướng đến 2020 thì mục tiêu phát triển sẽ là nâng cao thị phần vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trong nước lên 35% vào năm 2020, vận tải biển nội địa đạt 100%. Do vậy, lĩnh vực vận tải biển và dịch vụ hàng hải đã thu hút ngày càng nhiều doanh nghiệp tham gia và có nhiều tiềm năng phát triển. Ngày càng có nhiều doanh nghiệp cùng hoạt động thương mại, dịch vụ và đầu tư nên từng bước được cởi mở hơn, các doanh nghiệp trong ngành có thể không còn sự độc quyền. Vì vậy, cùng với sự tham gia của các doanh nghiệp kể cả doanh nghiệp nước ngoài trong lĩnh vực vận tải biển tại thị trường Việt Nam, sự cạnh tranh sẽ tăng hơn trước đối với hoạt động kinh doanh của Hàng Hải Sài Gòn.

12. Chính sách đối với người lao động

12.1 Số lượng người lao động:

Tại thời điểm 31/12/2016, tổng số lao động trong công ty là: 115 người, trong đó lao động quản lý là 16 người: Số lao động có trình độ đại học chiếm 20%;

TIÊU CHÍ	SỐ LƯỢNG
A. Phân theo trình độ lao động	115
- Trên đại học & đại học	22
- Cao đẳng	10
- Trung cấp, công nhân kỹ thuật	34
- Phổ thông trung học	49
B. Phân theo hợp đồng lao động	115
- Hợp đồng không xác định thời hạn	35
- Hợp đồng từ 1 – 3 năm	43
- Hợp đồng dưới 1 năm	37

Nguồn: Công ty cổ phần Hàng hải Sài Gòn

12.2 Chính sách cho người lao động:

Trong cơ cấu lương gồm 2 phần lương cơ bản và lương theo hiệu quả. Cách trả lương khác nhau trong các bộ phận có tính chất công việc khác nhau. Ví dụ: đội xe trả lương theo doanh thu, đội tàu trả lương theo mức khoán lượng hàng, các phòng ban khác tính theo hiệu quả kinh doanh của tháng trước liền kề.

Năm	Mức lương (đồng/người/tháng)	Ghi chú
2014	5,755,249 đồng	

2015	6,347,493 đồng	
2016	6,120,444 đồng	
2017	6,252,895 đồng	Bình quân 6 tháng đầu năm 2017.

Nguồn Công ty cổ phần Hàng hải Sài Gòn

Quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động trong Công ty được thực hiện theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng lao động ký giữa người lao động và Tổng giám đốc Công ty, các chế độ Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, phù hợp với bộ Luật Lao động của nước CHXHCN Việt Nam. Quy chế thưởng lợi nhuận, Quy chế thưởng khách hàng mới được đề xuất hàng tháng “thưởng nóng” nhằm khích lệ động viên các nhân viên sale của các phòng ban chi nhánh, phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế;

Hàng năm đều Công ty còn khen thưởng xứng đáng cho cá nhân, tập thể hoàn thành kế hoạch hay có công lao đóng góp, sáng kiến giải pháp về kinh tế, kỹ thuật; đồng thời có biện pháp xử phạt, kỷ luật đối với cá nhân có hành động ảnh hưởng xấu đến Công ty.

12.3 Trích lập các quỹ:

Hiện nay Công ty vẫn còn lỗ lũy kế nên không được trích quỹ phúc lợi, vì vậy người lao động tạm thời được hưởng quyền lợi nào từ nguồn quỹ này.

12.4 Chính sách tuyển dụng đào tạo:

Tuyển dụng: Tùy theo yêu cầu phát triển của các phòng ban, Công ty tiến hành tuyển dụng qua các kênh mạng điện tử theo các tính chất công việc, tiêu chuẩn phù hợp, có trình độ, đạo đức phẩm chất tốt...

Đào tạo: Do đặc thù công việc của phòng ban chi nhánh, người lao động được đào tạo trực tiếp theo hướng dẫn của phụ trách bộ phận đó, sau thời gian đào tạo có đánh giá nhận xét của Trưởng bộ phận để quyết định chính thức, đào tạo lại hoặc không phù hợp công việc...

13. Chính sách cổ tức

Cổ tức được chia cho cổ đông theo phần vốn góp, tùy đặc điểm tình hình sản xuất kinh doanh cho phép. Đại hội cổ đông sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, theo kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của những năm tiếp theo. Cổ tức sẽ được trả cho

cổ đông khi hoạt động kinh doanh có lãi, khi Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn phải đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.

Trong 2 năm gần nhất 2015 và 2016 kết quả kinh doanh của Công ty thực sự có lãi (năm 2015 lãi hơn 13 tỷ đồng, năm 2016 lãi 4,3 tỷ đồng), nhưng do số lỗ lũy kế của những năm trước đó để lại quá lớn, nên tại 2 kỳ Đại hội cổ đông thường niên ngày 22/4/2016 và 21/4/2017 Hội đồng quản trị Công ty đã trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc không phân phối lợi nhuận do Công ty vẫn còn lỗ lũy kế. Kết quả kinh doanh tính đến 31/12/2016 công ty có số lỗ lũy kế là (31.989.527.704 đồng.)

14. Tình hình tài chính.

14.1 Trích lập các Quỹ theo luật định

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định của Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty. Theo đó, từ khi công ty lỗ lũy kế công ty không thực hiện việc trích lập các quỹ theo luật định..

14.2 Tổng dư nợ vay

Tại thời điểm 31/12/2015 và 31/12/2016 có số dư nợ vay ngắn hạn và dài hạn như sau:

⚡ Cơ cấu nợ vay

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	4.200.000.000	6.900.000.000	8.900.000.000
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	-
Tổng cộng	4.200.000.000	6.900.000.000	8.900.000.000

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC 6 tháng năm 2017 do Công ty tự lập

14.3 Tình hình công nợ hiện nay:

Tình hình các khoản Công nợ phải thu của Công ty qua các năm như sau:

⚡ Các khoản phải thu

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
----------	------------	------------	------------

Phải thu ngắn hạn	16.985.138.529	24.659.016.328	26.774.094.863
Phải thu của khách hàng	13.654.448.935	19.798.255.895	21.231.665.396
Trả trước cho người bán	102.600.000	-	-
Phải thu ngắn hạn khác	4.195.626.398	5.851.710.077	6.533.379.111
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(967.536.804)	(990.949.644)	(990.949.644)
Tài sản thiếu chờ xử lý	-	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC 6 tháng năm 2017 do Công ty tự lập

⚡ Các khoản phải trả

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
Nợ ngắn hạn	16.167.048.528	32.060.201.727	31.365.875.409
Vay và nợ ngắn hạn	4.200.000.000	6.900.000.000	8.900.000.000
Phải trả cho người bán	3.282.977.332	13.340.724.341	12.512.511.637
Người mua trả tiền trước	470.389.353	470.389.353	470.389.353
Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	551.630.840	794.050.105	714.006.317
Phải trả cho người lao động	2.600.750.265	1.371.932.066	910.244.443
Chi phí phải trả	483.935.852	267.645.454	106.727.274
Các khoản phải trả, phải nộp khác	4.178.988.001	8.911.580.523	7.748.116.500
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.879.885	3.879.885	3.879.885
Nợ dài hạn	394.497.000	-	-
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	-	-	-
Phải trả dài hạn khác	394.497.000	-	-
Vay và nợ dài hạn	-	-	-
Tổng cộng	16.561.545.528	32.060.201.727	31.365.875.409

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC 6 tháng năm 2017 do Công ty tự lập

⚡ Các khoản đầu tư tài chính:

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
1	Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	-
2	Đầu tư tài chính dài hạn	1.500.000.000	1.500.000.000	1.500.000.000
	Công ty TNHH Đồ gỗ Vạn Phú	1.500.000.000	1.500.000.000	1.500.000.000

STT	Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
	(*)			
3	Tổng cộng	1.500.000.000	1.500.000.000	1.500.000.000

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC 6 tháng năm 2017 do Công ty tự lập

(*) Công ty chỉ có 1 khoản đầu tư góp vốn vào công ty con là Công ty TNHH Vạn Phú – hiện nay Công ty TNHH Vạn Phú đang làm thủ tục giải thể, tại thời điểm 31/12/2015 và 31/12/2016, Công ty không phát sinh giao dịch nào với Công ty TNHH Vạn Phú

Giá trị hợp lý: Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của các khoản đầu tư do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý

15. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLD/Nợ ngắn hạn	Lần	1.59	0.95
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
TSLD - Hàng tồn kho	Lần	1.59	0.95
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0.29	0.42
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0.41	0.73
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán	Lần	112,1	33,6
Hàng tồn kho BQ			
+ Doanh thu thuần/Tổng TSbq	Lần	2,03	1,46
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	12.35	4.03
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	40,03	10.44
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	25,03	6,60
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	9.40	5.22

16. Tài sản:

16.1 Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 31/12/2016

Đơn vị tính: đồng

ST T	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại /Nguyên giá
I	Tài sản cố định hữu hình	63.660.440.250	39.269.237.313	61,69%
1	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	63.193.504.832	39.269.237.313	62,14%
2	Thiết bị, dụng cụ quản lý	466.935.418	-	-
II	Tài sản cố định vô hình	-	-	-
III	Tổng cộng	63.660.440.250	39.269.237.313	61,69%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC 6 tháng năm 2017 do Công ty tự lập

16.2 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
Mua sắm tài sản cố định	-	3.392.763.637	363.636.364
Xây dựng cơ bản dở dang (Lầu 7 cao ốc Đình Lễ)	481.957.000	481.957.000	481.957.000
Sửa chữa lớn tài sản cố định	-	-	-
Tổng cộng	481.957.000	3.874.720.637	845.593.364

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC 6 tháng năm 2017 do Công ty tự lập

17. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.

17.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017-2018

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2017-2018 và các năm trước cũng như định hướng phát triển, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2017-2018 với các chỉ tiêu như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
	Kế hoạch	% so với năm 2016	Kế hoạch	% so với KPI 2017
Vốn điều lệ (triệu đồng)	43.095	-	43.095	-
Doanh thu thuần (triệu đồng)	118.257	10%	122.850	3,88%

Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	6.262	45%	6.300	1%
Tỷ lệ LNST/DIT (%)	5%	-	5%	-
Tỷ lệ LNST/VDL (%)	14,53%	-	14,62%	-
Cổ tức (%) (*)	-	-	-	-

Nguồn: Nghị quyết số 46/NQ-DHCD/SHC/2017 ngày 21/4/2017 và Nghị quyết số 87/HĐQT-SHC ngày 18/8/2017

(*) Lợi nhuận kế hoạch năm 2017 là 6,262 tỷ đồng và năm 2018 là 6,3 tỷ đồng, nếu Công ty thực hiện đạt kế hoạch đề ra thì Công ty vẫn còn lỗ lũy kế (Lỗ lũy kế tính đến 31/12/2016 là 31.989.577.704 đồng) nên theo quy định không được chia cổ tức.

17.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Công ty xây dựng kế hoạch phát triển mở rộng: Đầu tư thêm các phương tiện vận chuyển để tăng sản lượng và doanh thu cho các phòng ban chi nhánh một cách kịp thời và nhanh chóng (6 tháng đầu năm 2017 Công ty đã đầu tư thêm 3 xe đầu kéo container; 2 romooc KCT 40'; 1 máy phát điện), tính toán khai thác hiệu quả đội xe và sà lan, tiết kiệm và giảm các chi phí đầu vào;

6 tháng đầu năm 2017, theo số liệu của Công ty doanh thu thuần đạt 59.866.068.728 đồng, đạt tỷ lệ 50,62% kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế đạt 1.427.594.427 đồng đạt 22,8% so với kế hoạch. Theo đánh giá của Ban Lãnh đạo Công ty, 6 tháng cuối năm có khả năng đạt được kế hoạch năm 2017 do các dịch vụ vận chuyển bằng đường sông tăng năng suất sản lượng và tăng số chuyến do sản lượng cuối năm tăng; khách hàng tăng cường dịch vụ đóng hàng tại sà lan; vận chuyển hàng lạnh từ miền Tây lên các cảng TP.HCM tăng, Công ty cũng đàm phán giảm giá dịch vụ tại các cảng tốt hơn.

- Cước tàu vận tải biển Bắc – Nam và ngược lại đang giảm sâu nên dịch vụ vận chuyển nội địa sẽ tăng lợi nhuận, trong khi đó nhu cầu vận chuyển nội địa Bắc – Nam và ngược lại cuối năm tăng sản lượng. Công ty đã chủ động đầu tư thêm các Phương tiện vận chuyển nêu trên nhằm đáp ứng kịp thời cho khách hàng;
- Dịch vụ Đại lý hàng hải tàu biển luôn luôn ổn định và tăng trưởng liên tục trong thời gian qua, Công ty cổ phần Hàng hải Sài Gòn chiếm trên 75% thị phần dịch vụ đại lý tàu biển tại khu vực Phú Mỹ, Bà Rịa Vũng Tàu.
- Dịch vụ giao nhận kho bãi ổn định, khai thác tối đa diện tích kho hiện có và dịch vụ giao nhận ổn định.

18. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...):

không có.

19. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh:

Là doanh nghiệp nhỏ, chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước trong ngành hàng hải, tuy nhiên Hàng hải Sài Gòn đã tạo lập được thương hiệu cho riêng mình, tuy chưa đạt đến mức doanh nghiệp có vốn lớn, nhưng đã có những dịch vụ căn cơ, có thị phần lớn trong một vài lĩnh vực. Hai dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu của Công ty chiếm thị phần đáng kể so với các doanh nghiệp cùng ngành trên cả nước, đó là Vận tải container Bắc Nam và Vận tải container miền Tây.

Nhờ có định hướng đúng theo hướng phát triển của ngành, Công ty mạnh dạn đầu tư cơ sở vật chất mới, hiện đại, có một bộ máy năng động luôn hướng vào hoàn thiện các dịch vụ giao nhận, luôn giữ vững quy mô phát triển, ổn định tài chính, mở rộng quan hệ với nhiều đối tác khách hàng, các hãng vận chuyển, các nhà giao nhận trong và ngoài nước, đến nay Công ty đã là một doanh nghiệp được nhiều khách hàng tin nhiệm.

Trong giai đoạn 2017-2022, Hàng hải Sài Gòn đã xác định tập trung cho lĩnh vực sản xuất tiềm năng, bền vững là tập trung phát triển đội xe vận chuyển đường bộ và đầu tư và phát triển trung tâm Logistics đặc biệt là dịch vụ giao hàng lẻ tại khu vực TP.HCM và các tỉnh lân cận.

20. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Xuân Phú	Chủ tịch	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Bà Nguyễn Thị Vân Anh	Phó chủ tịch thường trực	Thành viên HĐQT điều hành
3	Ông Nguyễn Minh Thăng	Thành viên	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Nguyễn Sĩ Cung	Thành viên	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Ông Nguyễn Đình Hiệu	Thành viên	Thành viên HĐQT điều hành

1.1 Chủ tịch HĐQT – Ông Nguyễn Xuân Phú

- Họ và tên : Nguyễn Xuân Phú
- Ngày sinh : 1971
- Nơi sinh : Yên Thành – Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: La Khê, phường Văn Khê, quận Hà Đông, Hà Nội
- Chứng minh thư nhân dân số: 111103938 ngày 25/09/2002 tại Hà Tây
- Điện thoại liên hệ: 024 373666/68
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế lao động
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Cty CP Tập đoàn Sunhouse, Chủ tịch HĐQT Cty CP Đầu tư Sunhouse Toàn Cầu, Tổng giám đốc Cty TNHH Sunhouse Việt Nam
- Quá trình công tác:
 - + 1992-1994: Nhân viên phòng Tổ chức – Petrolimex
 - + 1994-1995: Phó phòng XNK – VMEP
 - + 1996-1999: Trưởng phòng Vật tư – Ford Việt Nam
 - + 2000-nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tập đoàn Sunhouse
 - + 2015-nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Sunhouse Toàn Cầu
 - + 2005-nay: Tổng giám đốc Công ty TNHH Sunhouse Việt Nam
 - + 2012-nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Hàng hải Sài Gòn.
- Hành vi pháp luật: không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 600.000 cổ phần SHC, tỉ lệ: 13,9% so với VĐL.
- Số cổ phần sở hữu đại diện: không
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Quan hệ	Số CMTND	SLCP	%/VĐL
Nguyễn Thị Vân Anh	Em gái	CMT số : 025312370; Cấp ngày 25/10/2010 tại TP.HCM	486.300	11,3%

- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích với Công ty: không

1.2 Phó Chủ tịch thường trực – Bà Nguyễn Thị Vân Anh

- Họ và tên : Nguyễn Thị Vân Anh
- Ngày sinh : 1975
- Nơi sinh : Yên Thành – Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 2D2, 12 Lô R1-1, Sky Garden, P. Tân Phong, Q.7, TP.HCM
- Chứng minh thư nhân dân số: 025312370 ngày 25/10/2010 tại TPHCM
- Điện thoại liên hệ: 0919 638 175
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Chủ tịch thường trực HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
- Quá trình công tác: + 1999-2007: Công tác tại Viện kinh tế Bưu điện Hà Nội – NCV
- + 2007-2011: Giám đốc tài chính – Cty CP Ngôi nhà Ánh dương Miền

nam

- + 1/2012-2/2012: Phó TGĐ Cty CP Hàng hải Sài Gòn
- + 25/02/2012: Tổng Giám đốc Cty CP Hàng hải Sài Gòn
- + 5/2012: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Cty CP Hàng hải Sài

Gòn

+ 5/2017 – nay: Phó Chủ tịch thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Hàng hải Sài Gòn.

- Hành vi pháp luật: không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 486.300 cổ phần SHC, tỉ lệ: 11,3% so với VDL.
- Số cổ phần sở hữu đại diện: không
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Quan hệ	Số CMTND	SLCP	%/VDL
1. Nguyễn Xuân Phú	Anh trai	CMT số: 111103938, cấp ngày 25/09/2002 tại Hà Tây	600.000	13,9%
2. Nguyễn Minh Thắng	Chồng	CMT số: 02531275, cấp ngày 25/5/2010 tại TP.HCM	636.280	14,8%

- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích với Công ty: không

1.3 Thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Minh Thắng

- Họ và tên : Nguyễn Minh Thắng
- Ngày sinh : 1975
- Nơi sinh : Ninh Bình
- Quốc tịch : Việt Nam

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 2D2, 12 Lô R1-1, Sky Garden, P. Tân Phong, Q.7, TP.HCM
- Chứng minh thư nhân dân số: 025312375
- Nơi cấp CMTND: ngày 25/5/2010 tại TP.HCM
- Điện thoại liên hệ: 0913 534800
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó tổng giám đốc Tập đoàn Sunhouse kiêm Giám đốc Công ty CP Ngôi nhà Ánh dương Miền nam
- Quá trình công tác:
 - + 1999-2000: Quản lý – Công ty Colgate Pamolive
 - + 2000-2003: Chuyên viên – Cty Unilever
 - + 2003-2007: Giám đốc kinh doanh – Cty TNHH TM&SX Hoàng Mai
 - + 2007-2016: Giám đốc Công ty CP Ngôi nhà Ánh dương Miền nam
 - + 4/2016-nay: Phó tổng giám đốc Tập đoàn Sunhouse kiêm Giám đốc Công ty CP Ngôi nhà Ánh dương Miền nam
 - + 5/2012-nay: Thành viên HĐQT Cty CP Hàng hải Sài Gòn
- Hành vi pháp luật: không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 636.280 cổ phần SHC, tỉ lệ: 14,8% so với VDL.
- Số cổ phần sở hữu đại diện: không
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Quan hệ	Số CMTND	SLCP	%/VDL
Nguyễn Thị Vân Anh	Vợ	CMT số : 025312370; Cấp ngày 25/10/2010 tại TP.HCM	486.300	11,3%

- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích với Công ty: không

1.4 Thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Sĩ Cung

- Họ và tên : Nguyễn Sĩ Cung
- Ngày sinh : 1960
- Nơi sinh : Hai Phòng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 36/b Thiên Lôi, quận Lê Chân, Hải Phòng
- Chứng minh thư nhân dân số: 030069944
- Nơi cấp CMTND: ngày 28/5/2013 tại ...

- Điện thoại liên hệ:
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế vận tải biển
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc CN Tổng công ty Hàng hải Việt Nam- Cty TNHH MTV tại TPIICM
- Quá trình công tác:
 - + 10/1987-1/1996: Nhân viên Cty Vận tải biển III, Hải Phòng
 - + 2/1996-9/2011: Phụ trách tài chính kế toán, Phó giám đốc, Giám đốc Cty CP vận tải dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Quảng Ninh
 - + 10/2011-3/2013: Giám đốc Cty CP vận tải và TM Phương Giang, Hải Phòng
 - + 3/2013-10/2014: Phó Giám đốc CN Tổng công ty Hàng hải Việt Nam- Công ty TNHH MTV tại TPIICM
 - + 10/2014-9/2015: Phó Giám đốc CN Tổng công ty Hàng hải Việt Nam- Công ty TNHH MTV tại Hải Phòng.
 - + 10/2015-nay: Giám đốc CN Tổng công ty Hàng hải Việt Nam- Công ty TNHH MTV tại TPHCM
 - + 4/2017-nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Hàng hải Sài Gòn
- Hành vi pháp luật: không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: không
- Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam (vốn nhà nước) sở hữu 437.400 cổ phần SHC, tỉ lệ: 10,1% so với VDL; Người đại diện vốn nhà nước của Tổng Công ty hàng Hải Việt Nam là Ông Nguyễn Sĩ Cung.
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích với Công ty: không

1.5 Thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Đình Hiệu

- Họ và tên : Nguyễn Đình Hiệu
- Ngày sinh : 1970
- Nơi sinh : Hải Phòng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 137/32/29 Lê Văn Sỹ, P.13, Q.Phú Nhuận, TPHCM
- Chứng minh thư nhân dân số: 023966015
- Nơi cấp CMTND: ngày 24/11/2014 tại TPHCM
- Điện thoại liên hệ: 0303868699
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngoại ngữ
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Đại lý tàu biển
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

- Quá trình công tác:
 - + 1994-2004: Nhân viên – Cảng Sài Gòn
 - + 2004-2017: Nhân viên – Cty CP Hàng hải Sài Gòn
 - + 1/2010- 3/2013: Phó phòng Đại lý Tàu biển - Công ty CP Hàng hải Sài Gòn
 - + 3/2013-nay: Trưởng phòng Đại lý Tàu biển - Công ty CP Hàng hải Sài Gòn
 - + 4/2015-nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Hàng hải Sài Gòn
- Hành vi pháp luật: không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 208.290 cổ phần SHC, tỉ lệ: 4,8% so với VDL.
- Số cổ phần sở hữu đại diện: không
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích với Công ty: không

2. Ban kiểm soát:

- Họ và tên : Nguyễn Vĩnh Hà
- Ngày sinh : 1977
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 156 Lò Đúc, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Chứng minh thư nhân dân số: 083077000002 ngày 12/11/2014 tại cục DKQL cư trú và DLQG về dân cư.
- Điện thoại liên hệ: 0983 131 915
- Trình độ chuyên môn: Đại học..
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Trưởng ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng Nhà máy Gia dụng – Cty CP tập đoàn Sunhouse.
- Quá trình công tác:
 - + 1999-2000: Kế toán viên Ban điều hành dự án phía nam Cienco8
 - + 2000-2002: KTT Cty TNIII Bot An Sương – An Lạc
 - + 2003-2005: KTV Cty CPXDGT 872
 - + 2005-2006: KTIH – Cty CP Đất Mới
 - + 2006-nay: Kế toán trưởng Nhà máy Gia dụng – Công ty CP tập đoàn Sunhouse
 - + 5/2012- 4/2017 : Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Hàng hải Sài Gòn
 - + 4/2017-nay: Trưởng ban Ban kiểm soát Công ty CP Hàng hải Sài Gòn
- Hành vi pháp luật: không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: không

- Số cổ phần sở hữu đại diện: không
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan:
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích với Công ty: không

3. Ban tổng giám đốc: 03 thành viên

3.1 Tổng giám đốc – Bà Nguyễn Thị Vân Anh

(SYLL của Bà Nguyễn Thị Vân Anh được trình bày tại phần 1 Hội đồng quản trị)

3.2 Phó tổng giám đốc – Ông Bạch Thái Dũng

- Họ và tên : Bạch Thái Dũng
- Ngày sinh : 1958
- Nơi sinh : Hải Phòng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 75 Bà Huyện Thanh Quan, Q.3, TPHCM
- Chứng minh thư nhân dân số: 021867923 cấp ngày 20/9/2013 tại TPHCM
- Điện thoại liên hệ: 0903 752 530
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy tàu thủy
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:
 - + 1981-1983: Công tác tại xí nghiệp liên hiệp vận tải đường sông tỉnh Sông Bé
 - + 1983-1999: Sĩ quan máy 3, máy 2, máy 1 tàu viễn dương – Công ty Vận tải biển Sài Gòn
 - + 10/1999-3/2002: Chuyên viên – Công ty CP Hàng hải Sài Gòn
 - + 4/2002-2004: Trưởng ban kỹ thuật - Công ty CP Hàng hải Sài Gòn
 - + 4/2002-4/2010: Thành viên HĐQT - Công ty CP Hàng hải Sài Gòn
 - + 2005-nay: Phó tổng giám đốc - Công ty CP Hàng hải Sài Gòn
- Hành vi pháp luật: không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 19.104 cổ phần SHC, tỉ lệ 0,4% so với VDL.
- Số cổ phần sở hữu đại diện: không
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan:
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích với Công ty: không

3.3 Phó tổng giám đốc – Ông Nguyễn Xuân Cường

- Họ và tên : Nguyễn Xuân Cường
- Ngày sinh : 1969
- Nơi sinh : Yên Thành – Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 4, phường La Khê, quận Hà Đông, Hà Nội
- Chứng minh thư nhân dân số: 111715412 nơi cấp CMTND: ngày 01/11/2011 tại Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: 0913 015 202
- Trình độ chuyên môn: Quản lý kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

- Quá trình công tác:
+ 2000-3/2012: Quản lý – Công ty Dương Hồ, Hà Nội
+ 4/2012-nay: Phó tổng giám đốc – Cty CP Hàng hải Sài Gòn
- Hành vi pháp luật: không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: không
- Số cổ phần sở hữu đại diện: không
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Quan hệ	Số CMTND	SLCP	%/VĐL
1. Nguyễn Xuân Phú	Em trai	CMT số: 111103938, cấp ngày 25/09/2002 tại Hà Tây	600.000	13,9%
2. Nguyễn Thị Vân Anh	Em gái	CMT số : 025312370; Cấp ngày 25/10/2010 tại TP.HCM	486.300	11,3%

- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích với Công ty: không

3.4 Kế toán trưởng – Bà Đoàn Thị Hảo

- Họ và tên : Đoàn Thị Hảo
- Ngày sinh : 1977
- Nơi sinh : Hải Phòng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 147/79 Điện Biên Phủ, P.25, Q.Bình Thạnh, TP.HCM
- Chứng minh thư nhân dân số: 023835278 nơi cấp CMTND: ngày 30/10/2000 tại TP.HCM
- Điện thoại liên hệ: 0916200403
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:
+ 5/1999-10/2009: Nhân viên – Công ty cổ phần Hàng hải Sài Gòn
+ 11/2009-3/2013: Phó phòng Tài chính kế toán
+ 3/2013-nay: Kế toán trưởng – Công ty cổ phần Hàng hải Sài Gòn
- Hành vi pháp luật:
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: không
- Số cổ phần sở hữu đại diện: không
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích với Công ty: không

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty:

Hội đồng quản trị đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Định kỳ hàng quý và bất thường, chủ tịch Hội đồng quản trị tham dự các cuộc họp giao ban với Ban Tổng Giám đốc, Các Trưởng phòng ban Công ty để nghe báo cáo tình

hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tiến độ thực hiện quyết toán dự án, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp.

Hiện nay, Ban kiểm soát của Công ty chỉ có 1 thành viên - chưa tuân thủ đúng quy định về tiêu chuẩn đối với các thành viên Ban kiểm soát, Công ty cam kết sẽ bầu bổ sung thêm thành viên vào Ban kiểm soát phù hợp với tiêu chuẩn quy định về thành viên Ban kiểm soát vào Quý 4/ 2017 theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp.

Công ty sẽ thực hiện sửa đổi Quy chế quản trị công ty phù hợp với quy định hiện hành (Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 và các văn bản hướng dẫn liên quan).

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản thông tin tóm tắt này là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.

III. PHỤ LỤC

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016;
- Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2017 tự lập.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2017.

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI SÀI GÒN

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Xuân Phú

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Vân Anh

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Nguyễn Vĩnh Hà

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Đoàn Thị Hảo